

Số: 70/2026/QĐST-HNGĐ

Khánh Hòa, ngày 16 tháng 4 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số: 142/2026/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2026 giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị Mỹ V, sinh năm: 1979.

Địa chỉ: Tổ dân phố B, phường Đ, tỉnh Khánh Hòa.

- *Bị đơn*: Ông Phạm Chí H, sinh năm: 1979.

Địa chỉ: Tổ dân phố B, phường Đ, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 4 năm 2026.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Mỹ V và ông Phạm Chí H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Cả hai thống nhất có 03 con chung là: Phạm Nguyễn Hạ V1, sinh ngày 17/6/2003; Phạm Chí H1, sinh ngày 30/7/2005 và Phạm Thị Thiện P, sinh ngày 29/12/2011. Bà Nguyễn Thị Mỹ V là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Phạm Thị Thiên P1, sinh ngày 29/12/2011. Ông Phạm Chí H không phải cấp dưỡng nuôi con do bà Nguyễn Thị Mỹ V không yêu cầu. *Sau khi ly hôn, người*

*không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.*

*Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.*

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị Mỹ V đồng ý chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0002210 ngày 27/3/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa. H2 lại cho bà Nguyễn Thị Mỹ V 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền chênh lệch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự ;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND khu vực 5;
- Cục THADS tỉnh Khánh Hòa;
- UBND phường Đô Vinh (Giấy CNKH số 133/2003, ngày 17/11/2003 của UBND phường Đô Vinh);
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Thị Dung**